

Bản án số: 13/2021/HSST
Ngày 18-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Hoàng Nghiệp

Ông Huỳnh Trường Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện An Phú, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HSST ngày 22/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Mã Thiện T, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh năm 1992 - tại An Phú, An Giang. Nơi cư trú: Ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật Giáo Hòa hảo. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Mã Thiện Toàn, sinh năm 1971. Mẹ: Phan Thị Thoa, sinh năm 1966. Chị, em ruột: Có 02 người, bị can là người nhỏ nhất. Vợ: Đã ly hôn. Có 01 đứa con sinh năm 2017.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến lớp 6 nghỉ học, sống tại địa phương. Đến ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc (nay là thành phố Châu Đốc) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong. Ngày 13/9/2017, bị Ủy ban nhân dân thị trấn An Phú đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang để cắt cơn nghiện. Ngày 16/11/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang để cắt cơn nghiện.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Phú.

- *Người bị hại:*

Ông Châu Văn Cường, sinh năm 1967; cư trú: ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Ông Âu Quốc Cường, sinh năm 1981; cư trú: ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Huỳnh Thị Dung, sinh năm 1971; cư trú: khóm 2, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Bà Nguyễn Thị Dao, sinh năm 1971; cư trú: khóm Vĩnh Chánh 2, phường Vĩnh Ngươn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Bà Bùi Thị Thiên Thai; sinh năm 1950; cư trú: khóm Vĩnh Chánh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Ông Bùi Hữu Tài, sinh năm 1963; ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:* Em Trần Bảo Quốc; Người giám hộ cho Trần Bảo Quốc là ông Trần Hoàng Hữu, cư trú: ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 05/11/2020 đến ngày 10/11/2020, bị cáo Mã Thiện T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện An Phú, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 05/11/2020, do cần tiền tiêu xài nên bị cáo T đã lén lút lấy trộm xe đẩy làm bằng sắt dài 03 mét, ngang 01 mét của anh Châu Văn Cường đang dựng tại ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú. Sau khi lấy được xe, bị cáo T kéo xe ra Quốc lộ 91C gặp 01 người đàn ông chạy xe đồ (không rõ họ tên, địa chỉ), rồi thuê người đàn ông này kéo xe đẩy đến điểm thu mua phế liệu của bà Bùi Thị Thiên Thai (tổ 24, khóm Vĩnh Chánh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc) bán được 300.000 đồng, T trả tiền xe đồ 70.000 đồng, còn lại 230.000 đồng tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ ngày 10/11/2020, bị cáo T ngủ dậy định đi Châu Đốc chơi thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 67AD-037.20 của anh Âu Quốc Cường dựng gần lò bánh mì ông Trần Hoàng Hữu (ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú) không người trông giữ, T liền tiếp cận xe 67AD-037.20 rút cút nối dây điện ổ khóa ra và đạp xe nổ máy điều khiển đến thành phố Châu Đốc. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/11/2020, T mở cốp xe 67AD-037.20 thấy giấy chứng minh nhân dân tên Âu Quốc Cường và giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Thị Dao, T liền đem giấy chứng minh và giấy đăng ký xe đến tiệm cầm đồ Thiên Phúc của

Huỳnh Thị Dung (khóm 2, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc) cầm được 300.000 đồng và tiêu xài hết.

Đến ngày 16/11/2020, T điều khiển xe gắn máy 67AD-037.20 đến xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú chơi thì bị Công an xã Ô Long Vĩ kiểm tra hành chính phát hiện T dương tính với Heroine, nên tạm giữ xe gắn máy và đưa T đi cơ sở điều trị cai nghiện cắt cơn. Đến ngày 19/12/2020, T đến Công an huyện An Phú đầu thú thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Châu Văn Cường và Âu Quốc Cường.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) xe máy biển số 67AD - 037.20 nhãn hiệu DAEEHAN, màu sơn xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009578 do Công an thành phố Châu Đốc cấp ngày 11/11/2016 mang tên Nguyễn Thị Dao.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 351487330 tên Âu Quốc Cường do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 16/5/2014.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 07/KL-ĐGTSTTHS ngày 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang xác định giá trị: 01 (một) xe đẩy bằng vật liệu sắt dài 3 mét, ngang 1 mét (đã qua sử dụng) là 2.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-ĐGTSTTHS ngày 25/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang xác định giá trị: 01 (một) xe máy biển số 67AD - 037.20 nhãn hiệu DAEEHAN, màu sơn xanh (đã qua sử dụng) là 2.500.000 đồng.

Ngày 28/12/2020, bị cáo Mã Thiện T bị khởi tố để điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS.AP ngày 22/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Mã Thiện T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mã Thiện T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Châu Văn Cường hiện chưa nhận được tài sản bị mất trộm, do không thu hồi được, thấy hoàn cảnh gia đình T khó khăn, nên anh Cường không yêu cầu bồi thường.

Còn anh Âu Quốc Cường đã nhận lại xe 67AD-037.20, giấy đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết.

Người đàn ông chạy xe đồ chơi T đi bán xe đẩy, do chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Chị Bùi Thị Thiên Thai là người mua xe đẩy do T bán, khi mua chị Thai không biết tài sản do trộm cắp mà có, nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Chị Huỳnh Thị Dung – chủ tiệm cầm đồ Thiên Phúc khi nhận cầm giấy chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe chưa xác minh thông tin đã nhận cầm giấy tờ từ T, nên cần công khai răn đe, giáo dục tại phiên tòa.

Còn việc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra – Công an huyện An Phú tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của những người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Mã Thiện T đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Châu Văn Cường và ông Âu Quốc Cường qua định giá tài sản với tổng giá trị là 4.500.000 đồng.

Lời khai của người bị hại trong giai đoạn điều tra: Lời khai của bị hại ông Châu Văn Cường và ông Âu Quốc Cường khai nhận phù hợp như nội dung vụ án.

Ông Châu Văn Cường hiện chưa nhận được tài sản bị mất trộm, do không thu hồi được, thấy hoàn cảnh gia đình T khó khăn, nên anh Cường không yêu cầu bồi thường.

Còn ông Âu Quốc Cường đã nhận lại xe 67AD-037.20, giấy đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời khai của người làm chứng Trần Bảo Quốc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Dao, Huỳnh Thị Dung, Bùi Thị Thiên Thai, Bùi Hữu Tài khai nhận phù hợp như nội dung vụ án.

[3] Về tội danh:

Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Mã Thiện T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã trộm cắp tài sản hai lần của ông Châu Văn Cường và ông Âu Quốc Cường, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật bằng hành vi lén lút lấy tài sản, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định: Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân đều bị pháp luật nghiêm trị. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo cần tìm cho mình một công việc phù hợp để tạo thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân, chăm lo con nhỏ và giúp đỡ gia đình nhưng vì bản chất lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong lúc nghị án để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc (nay là thành phố Châu Đốc) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong. Ngày 13/9/2017, bị Ủy ban

nhân dân thị trấn An Phú đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang để cắt cơn nghiện. Ngày 16/11/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang để cắt cơn nghiện. Nay lại trộm cắp tài sản bị cáo đã thực hiện 02 lần phạm tội với cùng hành vi “Trộm cắp tài sản”, cả 02 (hai) lần phạm tội của bị cáo đều đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập. Do đó, bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Châu Văn Cường và ông Âu Quốc Cường không yêu cầu bồi thường dân sự.

[7] Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47, Điều 48, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mã Thiện T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mã Thiện T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/12/2020.

Về án phí: Buộc bị cáo Mã Thiện T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo trả lại cho bà Huỳnh Thị Dung số tiền 300.000 đồng

Buộc bị cáo nộp lại 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính, sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo của bị cáo, của đương sự có mặt hoặc đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/3/2021). Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi